

Phụ lục số 05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 198 /BC-TMD

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.**
- Điện thoại: **033 3868 271 (272).**
- Fax: **033 3868 276.**
- Email: **thanmongduongvnc@gmail.com.**
- Vốn điều lệ: **214.183.460.000 đồng.**
- Mã chứng khoán: **MDC.**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 25 tháng 4 năm 2017 Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	32/2017/NQ- ĐHĐCĐ	25/04/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua các nội dung sau: 1. Kết quả sản xuất kinh doanh 2016; Nhiệm vụ và giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh năm 2017; 2. Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 đã được kiểm toán; 3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016: Trong đó mức trả cổ tức của năm là 6%/ Vốn điều lệ và dự kiến mức trả cổ tức 2017 tối đa là 6% trên vốn điều lệ. 4. Thông qua việc chi trả tiền lương đối với người quản lý và thù lao không chuyên trách năm 2016 và Kế hoạch năm 2017;

32/2017/NQ-DHĐCĐ	25/04/2017	<p>5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán;</p> <p>6. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động công tác quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành năm 2016;</p> <p>7. Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016: Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán.</p> <p>8. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017;</p> <p>9. Việc thay đổi nhân sự HĐQT giữa nhiệm kỳ: Bổ sung các ông Phạm Công Hương và Ông Nguyễn Quế Thanh thay thế vị trí của các ông Nguyễn Văn Dậu và Ông Nguyễn Trọng Tốt (do chuyển công tác);</p>
------------------	------------	--

II. Hội đồng quản trị năm 2017:

1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ tại công ty	Ngày bắt đầu là/Không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.1	Nguyễn Văn Dậu	Chủ tịch HĐQT	25/4/2017	08/24	33,3%	Thay đổi do điều chuyển công tác
1.2	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	25/4/2017	16/24	66,7%	
2.1	Nguyễn Trọng Tốt	UVHĐQT- Giám đốc ĐH	25/4/2017	08/24	33,3%	Thay đổi do điều chuyển công tác
2.2	Nguyễn Quế Thanh	UVHĐQT- Giám đốc ĐH	25/4/2017	16/24	66,7%	
3	Bùi Văn Kiểm	UVHĐQT- P.GĐ	25/4/2013	24/24	100%	
4	Phạm Thị Hải	UVHĐQT- KTT	25/4/2013	24/24	100%	
5	Vadym D'omin	UVHĐQT	25/4/2013	12/24	50%	

Trong năm 2017, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông dương- Vinacomín đã thực hiện và tổ chức họp 24 lần họp, ban hành 24 Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của Hội đồng quản trị với Ban giám đốc được thường xuyên, sâu sát thông qua việc quản trị điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành);

- Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;

- Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản;

- Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của Công ty;

Các ủy viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp giao ban của Công ty, đi kiểm tra thực tế tại hiện trường sản xuất các phân xưởng để đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động dựa trên nguyên tắc tập thể và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, không thành lập các tiểu ban để phụ trách từng mảng công việc.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2017: *Có phụ lục 01- Các Nghị quyết kèm theo.*

III. Ban Kiểm soát năm 2017:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày thôi là TV BKS	Số buổi họp Ban KS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Xuân Bách	TB	27/4/2016		10- Ban KS	100%	
2	Dương Hải Yên	UV	27/4/2016		10- Ban KS	100%	
3	Nguyễn Thế Hanh	UV	25/4/2013		10- Ban KS	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban lãnh đạo điều hành và cán bộ quản lý của Công ty:

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp trung bình mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình

hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức KTKT.... Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

- Trong năm 2017, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên;

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: (không)

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2017, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người liên quan của Công ty biến động trong năm 2017 (Có phụ lục 02 đính kèm), số còn lại không thay đổi so với kỳ báo cáo trước:

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ với công ty	Số giấy NSG, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ liên hệ	Thời gian giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ sau khi giao dịch	Ghi chú
Công ty không có các giao dịch trong kỳ.								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm giữ quyền kiểm soát: (Công ty không có các giao dịch trong kỳ).

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Tên công ty con, Công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
Công ty không có các giao dịch trong kỳ.									

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: (Công ty không có các giao dịch trong kỳ).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2017:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan trong năm 2017: (Có phụ lục 03 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan với cổ phiếu của Công ty niêm yết:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	(Không có sự biến động so với kỳ trước)						

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác trong năm 2017:

- Ngày 25/4/2017, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, theo đó nhân sự của ban Hội đồng quản trị có sự thay đổi giữa nhiệm kỳ:

(1) Ông Nguyễn Văn Dậu, thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị và thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin;

(2) Ông Phạm Công Hương, Người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và được bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Phạm Công Hương là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

(3) Ông Nguyễn Trọng Tốt, thôi giữ chức Giám đốc Công ty và thôi tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.

(4) Ông Nguyễn Quế Thanh, Người đại diện của TKV tại Công ty tham gia Hội đồng Quản trị và bổ nhiệm chức Giám đốc Công ty. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Quế Thanh là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

- Từ ngày 23/6/2017 Công ty tổ chức trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông hiện hữu.

Trên đây là báo cáo sơ lược tình hình quản trị Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin trong năm 2017./.

Nơi gửi:

- UBCKNN; Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- Phòng CĐVT (Đăng trên Wetsite)
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc (Mạng Portal);
- Lưu: VP, HĐQT (Hg5).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Công Hương

Phụ lục 01: Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2017

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Nội dung
1	05/NQ-HĐQT	16/01/2017	Nghị quyết họp HĐQT về (1) Tán thành Chủ trương thuê thầu các công đoạn khai thác lộ thiên khu Cánh tây- (2) Kế hoạch vay vốn ngắn và dài hạn năm 2017.
2	08/NQ-HĐQT	27/02/2017	Nghị quyết họp HĐQT về việc thông qua bổ nhiệm quản đốc đối với ông Bùi Bá Thuận và Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
3	12/NQ-HĐQT	20/03/2017	Nghị quyết họp HĐQT thông qua: (1) Việc bố trí cán bộ thay trưởng phòng Vật tư nghỉ chế độ chờ hưu; (2) Thống nhất các tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2016; (3) Thông qua điều chỉnh gói thầu số 11- Thi công, lắp đặt hệ thống PCCC nhà C2 Khu nhà ở công nhân.
4	15/NQ-HĐQT	27/03/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua: (1) Kết quả sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư 2016; (2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư 2017; (3) Điều chỉnh gói thầu số 14 và số 19 trong KHLCNT của dự án nhà ở công nhân; (4) Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2016; (5) Phê duyệt Quy chế khoán, quản trị chi phí của công ty; (6) Thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu các công đoạn khai thác lộ thiên khu cánh tây.
5	18/NQ-HĐQT	03/04/2017	Nghị quyết họp HĐQT v.v Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị giữ nhiệm kỳ (Thay đổi người đại diện của TKV tại Công ty).
6	20/NQ-HĐQT	03/04/2017	Nghị quyết họp HĐQT v.v Bầu Chủ tịch Hội đồng và bổ nhiệm giám đốc điều hành Công ty.
7	24/NQ-HĐQT	07/04/2017	Nghị quyết HĐQT về kết quả thực hiện Quý I, Kế hoạch Quý II-2017; Kế hoạch tiền lương 2017; Công tác phòng chống thiên tai; Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
8	27/NQ-HĐQT	18/04/2017	Nghị quyết họp HĐQT về việc thông qua phương án cử Phó Giám đốc đi học.

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Nội dung
9	30/NQ-HĐQT	21/04/2017	Nghị quyết họp HĐQT Thông qua cơ cấu lại phân xưởng XDMB, phê duyệt quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2020 điều chỉnh năm 2017; Rà soát sửa đổi các quy chế; Dự án đầu tư khai thác giai đoạn II điều chỉnh.
10	32/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2017	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty cổ phần than Mông Dương.
11	33/BB-HĐQT	25/04/2017	Biên bản Nghị quyết HĐQT v.v Thống nhất thời gian chốt quyền và thời gian trả cổ tức 2016.
12	36/NQ-HĐQT	09/05/2017	Nghị quyết họp HĐQT v.v Bổ nhiệm và cử kiêm nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo Giấy phép 2760/GP-BTNMT (31/12/2008).
13	39/NQ-HĐQT	11/05/2017	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Đồng ý cho bà Phạm Thị Hải- UVHĐQT- Kế toán trưởng đi công tác nước ngoài.
14	42/NQ-HĐQT	7/3/2017	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm, Kế hoạch tháng 7- Quý III năm 2017; Phương án tái cơ cấu theo chỉ thị 102 của TKV.
15	45/NQ-HĐQT	7/6/2017	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Bổ nhiệm cán bộ có thời hạn đối với ông Nguyễn Văn Sơn- Số thẻ 5323;
16	51/NQ-HĐQT	15/8	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Sửa đổi bổ sung Quy chế khoán quản trị chi phí nội bộ Công ty; Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, trả thù lao viên chức quản lý; Thoái vốn đầu tư tại công ty nhiệt điện CP; Kế hoạch KT-CN năm 2018; Thực hiện nghị định 71 của Chính phủ.
17	55/NQ-HĐQT	14/9	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: việc Ông Nguyễn Quế Thanh- Ủy viên Hội đồng quản trị- Giám đốc Công ty đi công tác nước ngoài

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Nội dung
18	60/NQ-HĐQT	02/10	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Kết quả SXKD Q.III/2017, nhiệm vụ Q.IV/2017; Dự án đầu tư bổ sung công trình thoát nước hầm lò phù hợp điều kiện biến đổi khí hậu; Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu 01: Cung cấp giá chống TL phân thể có độ dốc đến 45 độ; Kết quả lựa chọn gói thầu số 02 Cung cấp dàn chống mềm khai thác lò chợ xiên chéo; Điều động Ông Ngô Xuân Thủy về làm Chuyên trách Đảng; Sửa đổi QC Công bố thông tin; Bổ nhiệm Ông Lê Trọng Cường- Người quản trị công ty; Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017-2020; Tình hình quản lý đất đai trong ranh giới mỏ tại bãi thải Đông Cao Sơn.
19	64/NQ-HĐQT	09/10	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Phương án bố trí luân chuyển cán bộ Phân xưởng Khai thác 6 và Phân xưởng Khai thác 7;
20	68/NQ-HĐQT	20/10	Nghị quyết: v.v Thông qua: Bản vẽ thi công - Dự toán và KH lựa chọn nhà thầu hạng mục công trình ngầm vận tải (-250-:--440) và ngầm thông gió mức (-250-:--400) duy trì SX mỏ Mông Dương
21	71/NQ-HĐQT	06/11	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Sửa đổi bổ sung một số điều “Quy chế quản lý Vật tư; Sửa đổi bổ sung một số điều “Quy chế Quản lý Đầu tư và Xây dựng; Sửa đổi bổ sung một số điều “Quy chế tuyển dụng; Đào tạo lao động và nâng bậc thợ; Phê duyệt chủ trương và đề cương dự toán lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Hệ thống rửa mũi cho công nhân hầm lò; Phê duyệt nội dung kế hoạch Đầu tư và xây dựng năm 2017 (điều chỉnh); Phê duyệt Phương án bố trí luân chuyển cán bộ; Kết quả SXKD tháng 10; Triển khai các giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện KH SXKD 2 tháng còn lại năm 2017; Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Viancomin;
22	74/NQ-HĐQT	13/11	Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Thanh lý tài sản cố định đã hết khấu hao, không còn khả năng sửa chữa phục hồi.

TT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Nội dung
23	78/NQ-HĐQT	06/12	<p>Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Đánh giá KQ SXKD tháng 11 và 11 tháng năm 2017; Triển khai KH SXKD tháng 12 năm 2017; Chỉ thị chấn chỉnh công tác quản lý, chi trả tiền lương sản phẩm và khuyến khích tiền lương cho các phân xưởng; phòng ban; dự thảo Phương án khuyến khích tiền lương năm 2018; Phương án quản lý LĐTL năm 2018; Nội quy lao động; Thỏa ước lao động tập thể năm 2018; Bổ nhiệm lại cán bộ; Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 02: Thi công các hạng mục công trình “Lò ngàm vận tải thi công mức -250-:--440, ngàm thông gió thi công mức -250-:--400 duy trì SX; Thanh lý tài sản cố định hết khấu hao không còn khả năng sửa chữa phục hồi (đợt 2); Điều chỉnh dự án đầu tư thiết bị duy trì SX 2016; Chủ trương tiếp tục thực hiện thoái vốn của Công ty Nhiệt điện Cẩm phả;</p>
24	82/NQ-HĐQT	28/12	<p>Nghị quyết họp HĐQT: v.v Thông qua: Quyết toán dự án hoàn thành: Dự án Đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2016; phương án điều động, bổ sung cán bộ cho PX KT8; Bổ nhiệm lại các phó Giám đốc ; Chủ tịch HĐQT nghỉ việc riêng từ ngày 02/01/2018 đến ngày 06/01/2018;</p>

Phụ lục 02: Danh sách về người có liên quan của công ty biến động năm 2017

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Thời điểm bắt đầu là CĐ NB & người có liên quan	Thời điểm không còn là CĐ NB & người có liên quan	Lý do
1	Đào Kim Dương	Không	04/3/2017		Ông Phạm Công Hương là người nội bộ của Công ty từ ngày 03/4/2017
2	Phạm Hoàng Phương	“	04/3/2017		
3	Phạm Phương Linh	“	04/3/2017		
4	Phạm Công Ấu	“	04/3/2017		
5	Nguyễn Thị Mỹ	“	04/3/2017		
6	Phạm Công Tuấn	“	04/3/2017		
7	Phạm Thị Hiền	“	04/3/2017		
8	Phạm Thị Hường	“	04/3/2017		
9	Phạm Đức Hạnh	“	04/3/2017		
10	Phạm Thị Hiền	“	04/3/2017		
11	Nguyễn Thúy Hà	“	04/3/2017		Ông Nguyễn Quê Thanh là người nội bộ của Công ty từ ngày 03/4/2017
12	Nguyễn Thuý Quyên	“	04/3/2017		
13	Nguyễn Tiến Thành	“	04/3/2017		
14	Nguyễn Thị Hương Lê	Không	04/3/2017		
15	Nguyễn Văn Hiến	“	04/3/2017		
16	Nguyễn Thị Lan Hương	“	04/3/2017		
17	Nguyễn Anh Tùng	“	04/3/2017		Ông Nguyễn Văn Dậu thôi là người nội bộ của Công ty từ ngày 03/4/2017
18	Nguyễn Thị Cải	“		04/3/2017	
19	Nguyễn Văn Trung	“		04/3/2017	
20	Nguyễn Quang Huy	“		04/3/2017	Ông Nguyễn Trọng Tốt thôi là người nội bộ của Công ty từ ngày 03/4/2017
21	Bùi Thị Hoa (Bùi Thị Quyên)	“		04/3/2017	

**Phụ lục 03: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của Công ty
năm 2017**

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu CK	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CK	Ghi chú
1.1	Nguyễn Văn Dậu	CT HĐQT	0	0	
1.2	Phạm Công Hương	CT HĐQT	34	0	
2	Nguyễn Trọng Tốt	UV HĐQT- GD	2.835	0,013%	
	Bùi Thị Hoa (Bùi Thị Quyên)	0	12.700	0.058%	
2.2	Nguyễn Quế Thanh	UV HĐQT- GD	0	0	
3	Vũ Tiến Quang	PGĐ	1.109	0,005%	
	Lê Thị Huệ	Nhân viên P. Kế hoạch	4.785	0,022%	
4	Bùi Văn Kiểm	UV HĐQT- PGĐ	3.366	0,016%	
5	Tạ Văn Bền	PGĐ	8.862	0,041%	
6	Hòa Quang Trung	PGĐ	3.486	0,016%	
7	Hoàng Trọng Hiệp	PGĐ	921	0,004%	
8	Phạm Thị Hải	UV HĐQT- KTT	3.168	0,015%	
9	VaDym D'omin	UV HĐQT	0	0	
10	Nguyễn Xuân Bách	TBKS	0	0	
11	Dương Hải Yến	TV BKS	2.125	0,010%	
	Nguyễn Hữu Hùng	TP. CĐ-VT	1.772	0,008%	
12	Nguyễn Thế Hanh	TV BKS	1.986	0,009%	
13	Trịnh Thị Nguyệt Hằng	NUQ- CBTT	0	0	
14	Lê Trọng Cường	NUQ-CBTT	0	0	